TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2023/HS-PT
Ngày: 06 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chung và Ông Trần Duy Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2023/HSPT ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Lâm Quang V; do có kháng cáo của bị cáo và bị đơn dân sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lâm Quang V; sinh năm 1993 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số nhà 344A ấp BT, xã TM, huyện CH, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quang T và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2022, cho đến nay – có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại*:** Ông Lê Ngọc N (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Lê Thị P, sinh năm 1972; trú tại: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

- Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1965; trú tại: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị P, ông Lê Ngọc L: Bà Nguyễn Kiều Hạnh T1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số nhà A401, Khu nhà ở xã hội đường TĐ, phường TA, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

* *Bị đơn dân sự*: Ông Nguyễn Đình T2, sinh năm 1992; trú tại: Số nhà 25 ấp 1A, xã TT, huyện CH, thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T2: Ông Hồ Đức T3, sinh năm 1990; địa chỉ: số 12 G, phường E, thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 48 phút ngày 11/10/2022, Lâm Quang V (đã có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định), một mình điều khiển chiếc xe Ô tô biển số 65C- 034.09 (loại xe có tải trọng khối lượng hàng hoá chuyên chở theo thiết kế 3050kg; là xe Ô tô của ông Nguyễn Đình T2 thuê V chạy chở hàng), lưu thông trên đường LH theo hướng từ đường BC về đường CT, thành phố BMT. Đây là đoạn đường thẳng, hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông và có hệ thống đèn đường đang bật sáng. V điều khiển xe Ô tô đi về phía bên phải gần vạch phản quang (đinh phản quang) giữa đường với tốc độ khoảng từ 40km/h- 45km/h và có bật đèn chiếu sáng phía trước. V điều khiển xe Ô tô trên đến gần khu vực ngã tư giao nhau giữa đường LH và đường QT, thành phố BMT (đây là nơi giao nhau cùng mức, không có đèn tín hiệu giao thông và vòng xuyến,) nhưng không giảm tốc độ và không bật tín hiệu bằng đèn (không bật nháy đèn Pha Cos). Khi xe Ô tô do V điều khiển vừa đến ngã tư thì V phát hiện phía bên trái trên đường QT có xe Mô tô biển số 47B1- 658.73 (dung tích xi lanh: 125cm^3), do anh Lê Ngọc N (sinh năm 1981; trú tại: Tổ dân phố 4, phường Tân Thành, thành phố BMT) điều khiển lưu thông trên đường QT theo hướng từ đường Điện Biên Phủ về đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố BMT, đi lại với tốc độ nhanh. Lúc này, V liền đạp phanh xe Ô tô biển số 65C- 034.09 để giảm tốc độ, nhưng do khoảng cách gần không kịp xử lý nên đã để phía trước xe Ô tô do V điều khiển tông trực diện vào hông bên phải xe Mô tô do anh N điều khiển, làm xe Mô tô biển số 47B1- 658.73 kẹt phía trước dưới Cabin xe Ô tô biển số 65C- 034.09 và bị đẩy theo hướng đi. Hậu quả anh Lê Ngọc N tử vong tại chỗ, hư hỏng 02 phương tiện nêu trên.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông: Hiện trường trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường LH và đường QT, thành phố BMT, đây là nơi đường giao nhau cùng mức, không có đèn tín hiệu giao thông và vòng xuyến; có đèn đường chiếu sáng và không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Trong đó đường LH là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, rộng 9,20m và có đinh phản quang đứt quãng phân chia hai phần đường xe chạy. Phần đường bên phải theo hướng từ đường BC về đường CT rộng 4,40m; đường QT là đoạn đường hai chiều thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 9,90m, có vạch sơn màu trắng nét đơn đứt quãng phân chia hai phần đường xe chạy. Phần đường bên phải theo hướng từ đường Điện Biên Phủ về đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, rộng 4,90m.

- Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải (gồm mép giả định tại nơi giao nhau) theo hướng từ đường BC về đường CT làm mép đường chuẩn. Lấy gốc trụ điện số 10.5B trên vỉa hè đường LH, thuộc phường Thống Nhất, thành phố BMT làm mốc cố định (mép ngoài trụ điện cách mép đường chuẩn là 1,75m; cách mép đường gần nhất của đường QT là 9,90m).

- Xe Ô tô biển số 65C- 034.09, ký hiệu (1) do Lâm Quang V điều khiển: Sau tai nạn xe dừng ở nơi giao nhau giữa đường LH và đường QT (trong ngã tư), đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc.

+ Tâm trục bánh sau bên phải xe (1) cách mép đường chuẩn là 2,20m.

+ Tâm trục bánh trước bên phải xe (1) cách mép đường chuẩn là 1,75.

- Xe Mô tô biển số 47B1- 658.73, ký hiệu (2) do anh Lê Ngọc N điều khiển: Sau tai nạn xe ngã về bên trái tại vị trí dưới gầm nơi đầu xe (1), đầu xe quay về hướng Tây đuôi xe quay về hướng Đông.

+ Tâm trục bánh trước xe (2) cách mép đường chuẩn là 2,25m; cách tâm trục bánh trước bên phải xe (1) là 1,05m

+ Tâm trục bánh sau xe (2) cách mép đường chuẩn là 3,55m.

- Tử thi anh Lê Ngọc N, ký hiệu (3): Nằm nghiêng về phía bên phải hai chân hơi co, đỉnh đầu hướng về mép đường chuẩn và cách mép đường chuẩn 0,60m; bàn chân phải cách mép đường chuẩn 2,05m.

- Vết chà lốp, ký hiệu (4): Kích thước (9 x 0,3)m, có hướng theo hướng di chuyển của xe (1), tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 2,80m; cách mép giả định gần nhất của đường QT về hướng Nam là 0,50m và cách mốc cố định theo hướng Tây Bắc là 10,10m; tâm cuối vết kết thúc ở mặt ngoài bánh trước bên phải xe (1) tiếp giáp mặt đường.

- Vết chà lốp, ký hiệu (5): Kích thước (9,05 x 0,3)m, cùng chiều và song song với vết (4), tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 4,20m; cách mép giả định gần nhất của đường QT về hướng Nam là 0,40m; tâm cuối vết kết thúc ở mặt ngoài bánh trước bên trái xe (1) tiếp giáp mặt đường.

- Vết cày xước, ký hiệu (6): Đứt quảng và trùng vết (5), kích thước (4,9 x 0,3)m; tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 4,10m và cách tâm trục bánh sau bên trái xe (1) về hướng Nam là 0,35m, tâm cuối tại gác chân sau bên trái xe (2) tiếp giáp với mặt đường.

- Vết chà trượt, ký hiệu (7): Mờ nhạt và cùng chiều vết (6), kích thước (1 x 0,2)m; tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 2,20m và cách tâm trục bánh trước bên phải xe (1) về hướng Bắc là 2,80m, tâm cuối cách mép đường chuẩn 1,80m.

- Vết máu, ký hiệu (8): Hình quạt mở và cùng chiều vết (7), kích thước (1,8 x 0,15 x 0,80)m; tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 1,40m và cách tâm cuối của vết (7) về hướng Bắc là 0,70m; tâm cuối tại hông bên phải (3) tiếp giáp với mặt đường và cách mép đường chuẩn 1,10m.

* Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, các phương tiện liên quan xác định: Vị trí va chạm giữa (1) và (2) được xác định tương ứng trên mặt đường và cách mép đường chuẩn 3.6m, cách trục bánh sau bên trái xe (1) 1.15m, cách tâm đầu vết (4) 4,50m.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 377/TTh-TTPY ngày 11/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Lê Ngọc N là do: Ngừng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não hở nặng/ Nhiều vết thương, chấn thương khác do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định số 1725/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phân viện khoa học Hình sự thành phố Đà Nẵng, kết luận: Căn cứ vào các vết chà lốp (dấu vết phanh) được ghi nhận trong tài liệu gửi giám định thì không xác định được tốc độ của xe Ô tô biển số 65C- 034.09, ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm máu, nước tiểu của Bệnh viện Đại học Y dược BMT vào ngày 11/10/2022, đối với Lâm Quang V thể hiện: Định lượng Ethanon (cồn): 0.0 mmol/L; âm tính với chất kích thích.

Kết quả xác minh tại Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, thể hiện: Lê Ngọc N có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2022/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Lâm Quang V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Quang V 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Buộc ông Nguyễn Đình T2 phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Ngọc L, bà Lê Thị P tổng cộng số tiền là 136.569.000đồng, bao gồm: Chi phí mai táng cho bị hại Lê Ngọc N là 53.000.000đồng; Tiền sửa chữa chiếc xe Mô tô biển số 47B1-658.73 hư hỏng do tai nạn là 9.069.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần đối với cháu Lê Nam Khang là: 74.500.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Lâm Quang V và ông Nguyễn Đình T2 đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại Lê Ngọc N là 53.000.000 đồng. Ông Nguyễn Đình T2 tiếp tục phải bồi thường số tiền 83.569.000 đồng *(Tám mươi ba triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng).*

Buộc ông Nguyễn Đình T2 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nam Khang, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2016 (là con của bị hại Lê Ngọc N) hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng*) đến khi cháu Khang đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 11/10/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả cho bị cáo Lâm Quang V 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 790127799643, do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/11/2016, có giá trị đến ngày 05/11/2026 ghi tên Lâm Quang V.

- Trả cho ông Nguyễn Đình T2: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001549, do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố TH cấp ngày 15/10/2014 cho xe ô tô biển số 65C – 034.09, ghi tên chủ xe Thân Ngọc H, địa chỉ: 112 đường 3/2 XK, NK, thành phố TH; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: EA 0949335, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 63.02D tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/6/2022, có hiệu lực đến ngày 02/12/2022; 01 chiếc xe ô tô biển số 65C-034.09, nhãn hiệu JAC, số loại HFC1061, loại xe tải có mui, màu xanh, dung tích xi lanh 3856, số máy CY4102BXLQ10136816, số khung RRGTT42D4AB100029, tự trọng 3600, tải trọng 3050, số chỗ ngồi 03, năm sản xuất 2010, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố BMT*)

- Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả: 01 (một) chiếc xe Mô tô biển số 47B1- 658.73, nhãn hiệu HONDA, số loại: AIRBLADE, màu sơn: Đen – đỏ- trắng (số máy: JF46E4193005, số khung: 4RLHJF4600DY577426); 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 660040801429, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/10/2015, ghi tên Lê Ngọc N; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 099585 (xe Mô tô biển số 47B1- 658.73), do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 07/01/2019, ghi tên Lê Ngọc N cho chị Nguyễn Kiều Hạnh T1 là người đại diện theo uỷ quyền của gia đình anh Lê Ngọc N nhận quản lý, bảo quản.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 29/6/2023, bị cáo Lâm Quang V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và bị đơn dân sự là ông Nguyễn Đình T2 kháng cáo xem xét lại về phần trách nhiệm dân sự, giảm số tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã nhận định.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự đề nghị Tòa án trả lại xe ô tô biển số 65C-034.09, nhãn hiệu JAC cho ông Nguyễn Đình T2; đồng thời quyết định trách nhiệm bồi thường, cấp dưỡng là nghĩa vụ của bị cáo, không phải của ông T2.

Quá trình tranh luận tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lâm Quang V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Quang V, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm và không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn dân sự là ông Nguyễn Đình T2, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự cũng như các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ kết luận: Khoảng 00 giờ 48 phút ngày 11/10/2022, bị cáo Lâm Quang V đã có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe Ô tô biển kiểm soát 65C- 034.09 lưu thông trên đường LH theo hướng từ đường BC về đường CT, thành phố BMT với tốc độ khoảng 40km/h – 50km/h và có bật đèn chiếu sáng phía trước. Khi đến gần ngã tư giao nhau giữa đường LH với đường QT, thành phố BMT, do không làm chủ tốc độ nên đã tông trực diện vào hông bên phải xe Mô tô biển kiểm soát 47B1- 658.73 do ông Lê Ngọc N điều khiển lưu thông trên đường QT theo hướng từ đường Điện Biên Phủ về đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, làm xe Mô tô của anh N bị kẹt phía trước dưới Cabin xe Ô tô và bị đẩy theo hướng đi, hậu quả ông Lê Ngọc N tử vong tại chỗ, hư hỏng 02 phương tiện nêu trên.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lâm Quang V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Lâm Quang V xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, thì thấy: Xét thấy tai nạn xảy ra người bị hại cũng có lỗi là khi chạy đến gần ngã tư giữa đường QT và LH thì bị hại cũng chạy xe với tốc độ nhanh, không quan sát phía trước; tai nạn xảy ra vào lúc đêm khuya đường vắng ngay tại ngã tư. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên cần chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù.

[3]. Xét kháng cáo của bị đơn dân sự ông Nguyễn Đình T2 là chủ phương tiện nguồn nguy hiểm cao độ gây tai nạn về phần trách nhiệm dân sự, thì thấy: Theo bản án sơ thẩm thì tổng số tiền phải bồi thường cho bị hại 136.569.000

đồng, gồm các khoản như chi phí mai táng cho bị hại Lê Ngọc N là 53.000.000 đồng; Tiền sửa chữa chiếc xe Mô tô biển số 47B1-658.73 hư hỏng do tai nạn là 9.069.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần đối với cháu Lê Nam Khang là: 74.500.000 đồng; buộc ông Nguyễn Đình T2 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nam Khang là con đẻ của bị hại ông Lê Ngọc N hàng tháng với mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Khang đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Xét thấy, cháu Lê Nam Khang, sinh ngày 25/12/2016 được cấp dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi là đến tháng 12/2034 (thời điểm được trợ cấp được tính từ tháng 10/2022) tương ứng với 12 năm với mức trợ cấp hàng tháng là 2.000.000 đồng x 12 năm = 288.000.000 đồng.

Qua phần tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Quang V, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là bà Nguyễn Kiều Hạnh T1 và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự là ông Hồ Đức T3 đã thỏa thuận và thống nhất được với nhau về giải quyết trong phần trách nhiệm dân sự của vụ án, cụ thể bị cáo V, bà T1 và ông T3 thỏa thuận như sau: Tổng số tiền phải bồi thường là 136.569.000 đồng, được khấu trừ số tiền đã bồi thường trước là 53.000.000 đồng, số tiền còn lại là 83.569.000 đồng là bị cáo V phải bồi thường cho gia đình bị hại; về số tiền trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng cho cháu Khang được tính là 288.000.000 đồng thì bị cáo V phải trả số tiền này. Như vậy, bị cáo V phải bồi thường cả hai khoản tiền nêu trên là 83.569.000 đồng + 288.000.000 đồng = 371.569.000 đồng và bồi thường ba lần theo từng năm như sau: tháng 01 năm 2024, bị cáo V phải bồi thường 100.000.000 đồng; tháng 01 năm 2025, bị cáo V phải bồi thường 135.785.000 đồng và tháng 01 năm 2026, bị cáo V phải bồi thường 135.785.000 đồng.

Đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V, bà T1 và ông T3 cũng thỏa thuận là đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên trả lại chiếc xe ô tô tải mang biển số 65C - 034.09 cho ông Nguyễn Đình T2 là chủ sở hữu về quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận của bị cáo và các đương sự tại phiên tòa nêu trên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cần công nhận và chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Đình T2, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo V phải chịu theo quy định của pháp luật, cụ thể: Số tiền còn phải bồi thường là 83.569.000 đồng x 5% = 4.178.000 đồng (tính tròn số) và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo V và ông T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Quang V, sửa Bản án sơ hình sự thẩm số 175/2022/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

- Chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự là ông Nguyễn Đình T2, sửa Bản án sơ hình sự thẩm số 175/2022/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần trách nhiệm dân sự và phần xử lý vật chứng.

[2] Tuyên bố bị cáo Lâm Quang V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Quang V 01 năm 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lâm Quang V cho Uỷ ban nhân dân xã TM, huyện CH, thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục bị cáo V trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lâm Quang V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Lâm Quang V, bà Nguyễn Kiều Hạnh T1 và ông Hồ Đức T3 tại phiên tòa như sau:

- Buộc bị cáo Lâm Quang V phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Ngọc L, bà Lê Thị P và cháu Lê Nam Khang (người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị P, ông Lê Ngọc L là bà Nguyễn Kiều Hạnh T1) tổng cộng số tiền là 136.569.000đồng, bao gồm: Chi phí mai táng cho bị hại Lê Ngọc N là 53.000.000đồng; Tiền sửa chữa chiếc xe Mô tô biển số 47B1-658.73 hư hỏng do tai nạn là 9.069.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần đối với cháu Lê Nam Khang là: 74.500.000 đồng và được khấu trừ số tiền mà bị cáo Lâm Quang V và ông Nguyễn

Đình T2 đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại Lê Ngọc N là 53.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo Lâm Quang V phải tiếp tục bồi thường đối với khoản tiền này là 83.569.000 đồng *(tám mươi ba triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng).*

- Buộc bị cáo Lâm Quang V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Nam Khang, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2016 (là con của bị hại Lê Ngọc N) cho đến khi cháu Khang đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) là 288.000.000 đồng *(hai trăm tám mươi tám triệu đồng).*

Như vậy, tổng cộng hai khoản tiền (83.569.000 đồng + 288.000.000 đồng) nêu trên thì bị cáo Lâm Quang V phải bồi thường là 371.569.000 đồng *(ba trăm bảy mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi chín ngàn đồng).*

- Về thời gian thanh toán:

+ Tháng 01 năm 2024, bị cáo Lâm Quang V phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Ngọc L, bà Lê Thị P và cháu Lê Nam Khang (người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Kiều Hạnh T1, là mẹ đẻ của cháu Khang) với số tiền là 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng).*

+ Tháng 01 năm 2025, bị cáo Lâm Quang V phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Ngọc L, bà Lê Thị P và cháu Lê Nam Khang (người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Kiều Hạnh T1, là mẹ đẻ của cháu Khang) với số tiền là 135.785.000 đồng *(một trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm ngàn đồng).*

+ Tháng 01 năm 2026, bị cáo Lâm Quang V phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Ngọc L, bà Lê Thị P và cháu Lê Nam Khang (người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Kiều Hạnh T1, là mẹ đẻ của cháu Khang) với số tiền là 135.785.000 đồng *(một trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm ngàn đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả cho bị cáo Lâm Quang V 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 790127799643, do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/11/2016, có giá trị đến ngày 05/11/2026 ghi tên Lâm Quang V.

- Trả cho ông Nguyễn Đình T2: 01 chiếc xe ô tô biển số 65C - 034.09, nhãn hiệu JAC, số loại HFC1061, loại xe tải có mui, màu xanh, dung tích xi lanh 3856, số máy CY4102BXLQ10136816, số khung RRGTT42D4AB100029, tự trọng 3600, tải trọng 3050, số chỗ ngồi 03, năm sản xuất 2010 (theo sự thỏa thuận của bị cáo Lâm Quang V, bà Nguyễn Kiều Hạnh T1 và ông Hồ Đức T3); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001549, do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố

TH cấp ngày 15/10/2014 cho xe ô tô biển số 65C – 034.09, ghi tên chủ xe Thân Ngọc H, địa chỉ: 112 đường 3/2 XK, NK, thành phố TH; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: EA 0949335, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 63.02D tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/6/2022, có hiệu lực đến ngày 02/12/2022 về quản lý, sử dụng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố BMT và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BMT*).

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả: 01 (một) chiếc xe Mô tô biển số 47B1- 658.73, nhãn hiệu HONDA, số loại: AIRBLADE, màu sơn: Đen – đỏ- trắng (số máy: JF46E4193005, số khung: 4RLHJF4600DY577426); 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 660040801429, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/10/2015, ghi tên Lê Ngọc N; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 099585 (xe Mô tô biển số 47B1- 658.73), do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 07/01/2019, ghi tên Lê Ngọc N cho bà Nguyễn Kiều Hạnh T1 là người đại diện theo uỷ quyền của gia đình anh Lê Ngọc N nhận quản lý, bảo quản.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[5.1] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Lâm Quang V phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 4.478.000 đồng *(bốn triệu bốn trăm bảy mươi tám ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

[5.2] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lâm Quang V và ông Nguyễn Đình T2 không phải nộp án phí.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh ĐăkLăk (02 bản);
- Phòng HS nghiệp vụ Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đăk Lăk
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Chi cục THA dân sự tỉnh Đăk Lăk;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk;
- TAND Tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS Tp BMT;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an Tp BMT;
- Bị cáo;
- Đương sự;

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Y Phi Kbuôr

- Lưu hồ sơ.